

ĐẢNG BỘ TỈNH LÂM ĐỒNG
HUYỆN ỦY CÁT TIÊN

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Cát Tiên, ngày 01 tháng 8 năm 2023

Số 1052-CV/HU

*Về việc góp ý Quy chế làm việc mẫu
của cấp ủy cấp huyện*

Kính gửi: - Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy.

Thực hiện Công văn số 1557-CV/BTCTU, ngày 31/7/2023 của Ban Tổ chức Tỉnh ủy về việc tham gia ý kiến dự thảo Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện, ***Thường trực Huyện ủy có ý kiến như sau:***

Đề nghị các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Huyện ủy, các cơ quan tham mưu, giúp việc Huyện ủy nghiên cứu, tham gia đóng góp ý kiến đối với dự thảo Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện; gửi về Thường trực Huyện ủy (qua Văn phòng Huyện ủy) **trước 10 giờ 30 phút ngày 04/8/2023.**

(Kèm theo dự thảo Quy chế làm việc mẫu của cấp ủy cấp huyện)

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy,
- Như kính gửi,
- Lưu.

**T/L BAN THƯỜNG VỤ
CHÁNH VĂN PHÒNG**



Nguyễn Xuân Việt

QUY CHẾ LÀM VIỆC MẪU CỦA CẤP ỦY CẤP HUYỆN
(Ban hành kèm theo Quyết định số ... - QĐ/TW, ngày / /2023 của Ban Bí thư)

ĐẢNG BỘ TỈNH
HUYỆN (THỊ, THÀNH) ỦY...

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

*

..., ngày tháng năm 2023

Số.....QC/HU

“Dự thảo”

QUY CHẾ LÀM VIỆC
của ban chấp hành đảng bộ huyện, khóa.....
nhiệm kỳ

- Căn cứ Điều lệ Đảng;
 - Căn cứ Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện;
 - Căn cứ tình hình thực tiễn của địa phương,
- Ban chấp hành đảng bộ huyện..., khoá..., nhiệm kỳ... quyết định Quy chế làm việc của ban chấp hành đảng bộ huyện như sau:

Chương I

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA TẬP THỂ

Điều 1. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban chấp hành đảng bộ huyện

(Cụ thể hóa theo Điều 4 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn của ban thường vụ huyện ủy

(Cụ thể hóa theo Điều 5 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của thường trực huyện ủy

(Cụ thể hóa theo Điều 6 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Chương II

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CÁ NHÂN

Điều 4. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban chấp hành đảng bộ

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy về sự lãnh đạo của huyện ủy trong lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách.

2. Chủ động đề xuất ý kiến với huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy về chủ trương, nhiệm vụ, giải pháp và chương trình hoạt động của huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy liên quan đến lĩnh vực, địa bàn được phân công phụ trách. Thường xuyên nắm chắc tình hình, chủ động phát hiện, giải quyết kịp thời những vấn đề thuộc thẩm quyền hoặc báo cáo ban thường vụ, thường trực huyện ủy các vấn đề đột xuất, phức tạp vượt thẩm quyền.

3. Nghiêm chỉnh chấp hành Cương lĩnh chính trị, Điều lệ Đảng, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Giữ gìn sự thống nhất ý chí, hành động và đoàn kết trong Đảng; không nói trái, làm trái nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và huyện ủy; kiên quyết đấu tranh, phản bác các thông tin, quan điểm sai trái, thù địch; bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng.

Cùng với cấp ủy, tổ chức đảng nơi công tác lãnh đạo việc nghiên cứu, quán triệt, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và của huyện ủy; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị, công tác bảo vệ chính trị nội bộ ở cơ quan, tổ chức, địa bàn được phân công phụ trách.

4. Gương mẫu thực hiện chỉ thị của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; các quy định của cấp trên và của huyện ủy về trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ chủ chốt các cấp. Thường xuyên tự soi mình với các biểu hiện suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" và đề ra giải pháp khắc phục. Tích cực góp phần xây dựng tổ chức đảng trong sạch, vững mạnh ở đơn vị mình sinh hoạt, công tác.

Có lối sống gương mẫu, trong sạch, lành mạnh; xây dựng gia đình văn hóa; không để vợ, chồng, con và người thân lợi dụng làm những việc trái quy định của Đảng, pháp luật và chính sách của Nhà nước, làm ảnh hưởng đến uy tín của Đảng. Giữ mối liên hệ mật thiết với nhân dân.

5. Nghiêm chỉnh chấp hành sự phân công và điều động của cấp có thẩm quyền; có quyền trình bày ý kiến khi các cơ quan có thẩm quyền đánh giá, nhận xét, quyết định bố trí công tác, thi hành kỷ luật đối với mình.

6. Trực tiếp phụ trách và chịu trách nhiệm hoặc tham gia chỉ đạo công tác tổ chức, cán bộ; xây dựng quy hoạch, bồi dưỡng cán bộ kế cận, nhất là cán bộ thay thế chức vụ mình đang đảm nhiệm. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát, nhận xét, đánh giá cán bộ thuộc cơ quan, tổ chức, địa bàn được phân công phụ trách. Chỉ đạo triển khai các biện pháp phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu và thực hành tiết kiệm ở cơ quan, tổ chức, địa bàn được phân công phụ trách; chịu trách nhiệm đối với những sai phạm của tổ chức và cán bộ dưới quyền quản lý trực tiếp.

7. Nghiêm túc thực hiện tự phê bình và phê bình theo quy định của Đảng. Hằng năm tự phê bình về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, phong cách công tác, ý thức tổ chức kỷ luật và kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao. Lắng nghe, cầu thị tiếp thu ý kiến góp ý, nhất là các hạn chế, khuyết điểm của mình hoặc có liên quan đến mình. Có biện pháp phát huy ưu điểm, khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra trong các kỳ kiểm điểm và khuyết điểm do cấp có thẩm quyền kết luận và khuyết điểm được chỉ ra ở các kỳ kiểm điểm trước.

Thực hiện phê bình, chất vấn về hoạt động của huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy và các thành viên khác theo quy định. Cá nhân được phê bình, chất vấn có trách nhiệm tiếp thu, giải trình và trả lời rõ ràng về các nội dung phê bình, chất vấn.

8. Tích cực, tự giác học tập, cập nhật thông tin, kiến thức mới và được bồi dưỡng, nâng cao trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn nghiệp vụ và năng lực hoạt động thực tiễn.

9. Tham dự đầy đủ các phiên họp huyện ủy; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến xây dựng các nghị quyết, quyết định, văn bản của huyện ủy và cùng huyện ủy chịu trách nhiệm trong việc lãnh đạo thực hiện. Phối hợp chuẩn bị nội dung thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách để trình huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy. Tham gia các ban chỉ đạo, tiểu ban, tổ công tác hoặc các hình thức tổ chức khác của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy khi được phân công.

10. Có quyền bầu cử, ứng cử, đề cử, xin rút khỏi danh sách đề cử theo quy định của Điều lệ Đảng và Quy chế bầu cử trong Đảng.

11. Thực hiện chế độ bảo mật thông tin, giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn của Đảng, Nhà nước.

12. Được cung cấp và yêu cầu ban thường vụ huyện ủy cung cấp những thông tin cần thiết, kịp thời về hoạt động của cấp ủy, chính quyền các cấp trong huyện, về tình hình trong nước và quốc tế.

13. Nghiêm chỉnh chấp hành việc thực hiện trách nhiệm của cán bộ, đảng viên trong quan hệ, tiếp xúc với cá nhân, tổ chức nước ngoài theo quy định của Đảng và Nhà nước

Điều 5. Nhiệm vụ, quyền hạn của ủy viên ban thường vụ huyện ủy

Ngoài nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 4 của Quy chế này, ủy viên ban thường vụ huyện ủy còn có nhiệm vụ, quyền hạn sau:

1. Chỉ đạo việc chuẩn bị các nghị quyết, quyết định, văn bản của ban thường vụ, huyện ủy thuộc lĩnh vực được phân công phụ trách và các nội dung theo phân công của ban thường vụ. Tham gia đầy đủ các phiên họp của ban thường vụ; tích cực thảo luận, đóng góp ý kiến những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của ban thường vụ huyện ủy và cùng tập thể ban thường vụ chịu trách nhiệm về những quyết định đó.

2. Trực tiếp giải quyết hoặc chỉ đạo các cơ quan liên quan phối hợp giải quyết công việc và những kiến nghị của các tập thể, cá nhân thuộc lĩnh vực, phạm vi được phân công phụ trách. Đối với các vấn đề liên quan đến lĩnh vực khác thì chủ động trao đổi với đồng chí ủy viên ban thường vụ có liên quan hoặc báo cáo với đồng chí phó bí thư, bí thư huyện ủy xem xét, cho ý kiến.

3. Chỉ đạo hoặc phối hợp chỉ đạo thực hiện công tác cán bộ của các cơ quan, tổ chức, địa bàn và lĩnh vực được phân công phụ trách.

4. Chỉ đạo, kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quy định, quyết định, kết luận của cấp trên và huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy trong lĩnh vực được phân công phụ trách.

5. Khi thường trực huyện ủy đi vắng, ban thường vụ huyện ủy phân công một ủy viên ban thường vụ huyện ủy làm nhiệm vụ trực để giải quyết công việc hằng ngày của ban thường vụ huyện ủy.

Điều 6. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư huyện ủy

Bí thư là người đứng đầu huyện ủy, chịu trách nhiệm cao nhất trước huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy; cùng huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy chịu trách nhiệm trước tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, trước đảng bộ và nhân dân địa phương về sự lãnh đạo của Đảng trên mọi lĩnh vực ở địa phương và chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, Bí thư huyện ủy còn có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chủ trì các công việc của huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy; chủ trì và kết luận các hội nghị của cấp ủy; chủ động đề xuất, trao đổi trong thường trực huyện ủy những vấn đề lớn, quan trọng để đưa ra ban thường vụ huyện ủy thảo luận, quyết định.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt trong đảng bộ, nhân dân địa phương và trực tiếp tổ chức quán triệt trong huyện ủy, ban thường vụ các nghị quyết, chỉ thị của Đảng; chỉ đạo và định hướng chuẩn bị những đề án quan trọng nhằm cụ thể hóa các nghị quyết, chỉ thị của Đảng để trình hội nghị huyện ủy, ban thường vụ thảo luận, quyết định.

3. Tập trung chỉ đạo và thường xuyên kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm trong từng thời kỳ, các khâu và lĩnh vực công tác khó khăn, phức tạp; làm bí thư đảng ủy quân sự huyện; trực tiếp nắm và chỉ đạo những vấn đề cơ mật về quốc phòng, an ninh, đối ngoại, về công tác bảo vệ Đảng; chỉ đạo công tác xây dựng Đảng, xây dựng đội ngũ cán bộ chủ chốt theo quy định của cấp trên và chịu trách nhiệm về công tác tư tưởng chính trị, tổ chức, cán bộ địa phương; trực tiếp chỉ đạo công tác tổng kết thực tiễn, nghiên cứu khoa học và xây dựng lý luận; trực tiếp chỉ đạo công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí; chủ trì việc lấy phiếu tín nhiệm đối với thành viên lãnh đạo huyện ủy, việc chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định. Chủ động kiến nghị với ban thường vụ huyện ủy về các chủ trương, biện pháp để cải tiến và đổi mới phương thức lãnh đạo của huyện ủy; bảo đảm sinh hoạt của huyện ủy, ban thường vụ và thường trực huyện ủy được thực hiện đúng quy chế làm việc, đúng nguyên tắc lãnh đạo của Đảng; giữ vững đoàn kết, thống nhất trong nội bộ cấp ủy và trong đảng bộ.

4. Chỉ đạo sơ kết, tổng kết theo định kỳ việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và chỉ đạo tổng kết các mặt công tác lớn của địa phương; thay mặt huyện ủy báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp dưới về tình hình thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng ở địa phương và hoạt động của huyện ủy theo chế độ quy định; khi cần thiết, trực tiếp báo cáo với cấp trên về tình hình của địa phương và chịu trách nhiệm cá nhân về những nội dung báo cáo đó.

5. Chỉ đạo đồng chí phó bí thư thường trực giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ, tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng liên quan đến công tác xây dựng cơ sở đảng trong sạch, vững mạnh; chỉ đạo đồng chí phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân, đồng chí phó bí thư (hoặc ủy viên ban thường vụ) - chủ tịch Hội đồng nhân dân tổ chức triển khai thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy có liên quan đến công tác quản lý nhà nước ở địa phương; khi cần thiết, được yêu cầu các cơ quan, tổ chức đảng trực thuộc huyện ủy, các cán bộ, đảng viên báo cáo về việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thay mặt huyện ủy, ban thường vụ ký các nghị quyết, chỉ thị, các văn bản của huyện ủy và ban thường vụ huyện ủy.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do cấp trên và huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy giao.

Điều 7. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư thường trực huyện ủy

Phó bí thư thường trực huyện ủy cùng với bí thư huyện ủy và phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, đồng chí phó bí thư thường trực huyện ủy có nhiệm vụ và quyền hạn sau:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về việc chỉ đạo chuẩn bị, thẩm định dự thảo quy chế làm việc, chương trình làm việc toàn khóa của huyện ủy; chương trình công tác năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng của ban thường vụ; chương trình kiểm tra, giám sát hằng năm của cấp ủy và tổ chức chỉ đạo việc thực hiện quy chế, các chương trình công tác đề ra; chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình và nội dung các hội nghị của huyện ủy, ban thường vụ và các cuộc họp của thường trực huyện ủy.

2. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về việc điều hành hoạt động bộ máy đảng để giải quyết công việc hằng ngày của đảng bộ; trực tiếp giải quyết những công việc do bí thư ủy nhiệm; thay mặt bí thư khi bí thư đi vắng.

3. Trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy và phụ trách văn phòng huyện ủy; phối hợp công tác giữa tổ chức đảng, nhà nước, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội để tổ chức thực hiện kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Đảng và của cấp ủy địa phương. Chủ trì cùng với các đồng chí ủy viên thường vụ phụ trách lĩnh vực xử lý những việc cần có sự phối hợp của nhiều cơ quan hoặc những việc do các đồng chí ủy viên thường vụ phụ trách lĩnh vực đề nghị.

4. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy chỉ đạo một số nhiệm vụ cụ thể: Công tác xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở và thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở; công tác dân vận, công tác tôn giáo, công tác đối ngoại, công tác thi đua, khen thưởng trong Đảng; thẩm tra những cán bộ thuộc diện ban thường vụ quản lý khi có vấn đề phải xem xét về lịch sử chính trị và chính trị hiện nay theo quy định của Bộ Chính trị và một số vấn đề quan trọng khác về cán bộ (bằng cấp, học hàm, học vị, độ tuổi, tài sản, thu nhập...); việc cán bộ kê khai tài sản, thu nhập theo quy định của Đảng và Nhà nước; công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hệ

thống đảng; công tác tài chính đảng, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo, công tác lưu trữ, cơ yếu, giải quyết khiếu nại, tố cáo và bảo mật theo quy định. Đề xuất với tập thể thường trực, ban thường vụ và huyện ủy những vấn đề cần quan tâm giải quyết thuộc các lĩnh vực, nhiệm vụ mình phụ trách; thay mặt huyện ủy, ban thường vụ ký một số văn bản của huyện ủy, ban thường vụ theo quy chế làm việc của huyện ủy và sự phân công của đồng chí bí thư.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện ủy hoặc đồng chí bí thư huyện ủy phân công.

Điều 8. Nhiệm vụ, quyền hạn của phó bí thư huyện ủy - chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện

Phó bí thư huyện ủy - chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện cùng với bí thư và phó bí thư thường trực huyện ủy chịu trách nhiệm về toàn bộ công việc và hoạt động của thường trực huyện ủy, đồng thời chịu trách nhiệm trực tiếp về những công việc được phân công.

Ngoài nội dung được quy định tại Điều 4, Điều 5 của Quy chế này, phó bí thư huyện ủy - chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Ủy ban nhân dân huyện và của hệ thống cơ quan hành chính nhà nước ở địa phương theo quy định của pháp luật; cùng với các đồng chí ủy viên ban thường vụ, ủy viên ban chấp hành trong Ủy ban nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Chỉ đạo tổ chức quán triệt và thực hiện chính sách, pháp luật của Nhà nước trong cán bộ, công chức và các tầng lớp nhân dân ở địa phương. Cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của huyện ủy, ban thường vụ, của hội đồng nhân dân huyện và của cơ quan nhà nước cấp trên về những vấn đề kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, công tác xây dựng Đảng và công tác tổ chức, cán bộ thuộc quyền. Chỉ đạo công tác quy hoạch, kế hoạch hằng năm và 5 năm; chỉ đạo xây dựng các chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể về kinh tế - xã hội và ngân sách, về quốc phòng, an ninh, về hợp tác, liên doanh, liên kết với nước ngoài... để đưa ra hội nghị huyện ủy, ban thường vụ, thường trực thảo luận, quyết định đúng chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

3. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ, tập thể thường trực và đồng chí bí thư huyện ủy về triển khai, tổ chức thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, công tác giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo của công dân, công tác cải cách hành chính, công tác thi đua - khen thưởng, công tác dân vận chính quyền, công tác tôn giáo và công tác đối ngoại ở địa phương; chỉ đạo thực hiện chế độ báo cáo về tình hình kinh tế - xã hội,

ngân sách, quốc phòng, an ninh trên địa bàn và các công việc chỉ đạo, điều hành chủ yếu của Ủy ban nhân dân cho thường trực, ban thường vụ và huyện ủy theo định kỳ hoặc khi có yêu cầu; trực tiếp phụ trách đảng ủy công an huyện và tham gia đảng ủy quân sự huyện.

4. Thường xuyên báo cáo tình hình với đồng chí bí thư, với thường trực huyện ủy về hoạt động của Ủy ban nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm vi công tác của ủy ban nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến tập thể thường trực, ban thường vụ hoặc huyện ủy; phối hợp chặt chẽ với đồng chí phó bí thư thường trực và đồng chí chủ tịch hội đồng nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, xây dựng chính quyền cơ sở trong sạch, vững mạnh.

5. Thực hiện các nhiệm vụ khác do ban thường vụ, thường trực huyện ủy hoặc đồng chí bí thư huyện ủy phân công.

Điều 9. Nhiệm vụ, quyền hạn của bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc ủy viên ban thường vụ là chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện

Cùng với việc thực hiện tốt các nhiệm vụ và quyền hạn của bí thư được ghi ở Điều 6 hoặc phó bí thư thường trực ghi ở Điều 7 hoặc ủy viên ban thường vụ ghi ở Điều 5 của Quy chế này, bí thư hoặc phó bí thư thường trực hoặc ủy viên ban thường vụ là chủ tịch Hội đồng nhân dân huyện còn có các nhiệm vụ và quyền hạn:

1. Chịu trách nhiệm trước huyện ủy, ban thường vụ và tập thể thường trực huyện ủy về toàn bộ hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện và của hội đồng nhân dân các cấp ở địa phương theo quy định của pháp luật; phối hợp với chủ tịch Ủy ban nhân dân và cùng với các đồng chí trong thường trực Hội đồng nhân dân chỉ đạo xây dựng bộ máy chính quyền địa phương trong sạch, vững mạnh, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

2. Có trách nhiệm chỉ đạo cụ thể hóa, tổ chức thực hiện và kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nghị quyết, chỉ thị, quyết định của cấp ủy và của cơ quan nhà nước cấp trên liên quan đến hoạt động của Hội đồng nhân dân huyện; việc lấy phiếu tín nhiệm và bỏ phiếu tín nhiệm đối với các chức danh do Hội đồng nhân dân bầu theo quy định. Chỉ đạo xây dựng chương trình hoạt động, chương trình giám sát hằng năm, chương trình các kỳ họp của Hội đồng nhân dân; chỉ đạo, chuẩn bị những quyết định quan trọng của Hội đồng nhân dân về kinh tế - xã hội, ngân sách, quốc phòng, an ninh và những vấn đề quan trọng khác của địa phương cần xin ý kiến cấp ủy trước khi trình Hội đồng nhân dân huyện quyết định.

3. Định kỳ báo cáo tình hình với thường trực huyện ủy về hoạt động của Hội đồng nhân dân; chủ động đề xuất những vấn đề thuộc trách nhiệm và phạm

vì công tác của Hội đồng nhân dân cần báo cáo, xin ý kiến tập thể thường trực huyện ủy hoặc ban thường vụ; phối hợp chặt chẽ với đồng chí phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân trong xử lý công việc để bảo đảm sự thống nhất trong lãnh đạo, điều hành giữa Đảng và chính quyền, giữa Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân cùng cấp.

Chương III

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 10. Quan hệ với tỉnh ủy, ban thường vụ tỉnh ủy, thường trực tỉnh ủy

(Cụ thể hóa theo Điều 7 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Điều 11. Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc tỉnh ủy và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cấp tỉnh

(Cụ thể hóa theo Điều 8 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Điều 12. Quan hệ với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội cấp huyện

(Cụ thể hóa theo Điều 9 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Điều 13. Quan hệ với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc và các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy

(Cụ thể hóa theo Điều 10 Quy định số 202-QĐ/TW, ngày 02/8/2019 của Ban Bí thư về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác của cấp ủy, ban thường vụ, thường trực cấp ủy cấp huyện).

Điều 14. Quan hệ với Ban Chỉ huy Quân sự, công an, viện kiểm sát nhân dân và tòa án nhân dân huyện

1. Ban thường vụ huyện ủy lãnh đạo, chỉ đạo các cơ quan trong khối nội chính bằng các chủ trương, chính sách thông qua các cấp ủy đảng hoặc thủ trưởng cơ quan, không quyết định những vấn đề cụ thể thuộc thẩm quyền của các cơ quan đó.

2. Ban thường vụ huyện ủy, thường trực huyện ủy lãnh đạo trực tiếp và toàn diện các vấn đề cơ mật, trọng yếu đối với các cơ quan trong khối nội chính, trước hết là quân sự, công an.

3. Ban thường vụ huyện ủy lãnh đạo trực tiếp tổ chức đảng trong quân đội, công an, viện kiểm sát và tòa án huyện. Các vụ án có liên quan đến cán bộ thuộc diện ban thường vụ huyện ủy quản lý; những vụ án hình sự có xâm hại đến an ninh quốc gia, kinh tế, chính trị, xã hội, dân tộc, tôn giáo, các vụ án theo Chỉ thị số 26-CT/TW, ngày 26/11/2018 của Bộ Chính trị “về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với các cơ quan bảo vệ pháp luật trong công tác điều tra, xử lý các vụ án, vụ việc” hoặc các vụ án mà giữa các cơ quan tố tụng chưa thống nhất quan điểm xử lý, đều phải có ý kiến chỉ đạo của thường trực huyện ủy.

Điều 15. Quan hệ công tác trong nội bộ thường trực huyện ủy

1. Thường trực huyện ủy họp định kỳ mỗi tuần một lần và họp đột xuất khi cần thiết. Thực hiện chế độ hội ý, trao đổi công việc thường xuyên (có thể là hằng ngày) giữa bí thư với phó bí thư thường trực; khi cần giữa bí thư và phó bí thư - chủ tịch Hội đồng nhân dân, phó bí thư - chủ tịch Ủy ban nhân dân để xử lý công việc đột xuất.

- Nội dung họp thường trực huyện ủy: Nghe phản ánh tình hình tuần qua và xác định chương trình công tác tuần tới của thường trực; bàn thống nhất trước về nội dung những vấn đề sẽ đưa ra ban thường vụ và ban chấp hành đảng bộ thảo luận và quyết định; thảo luận và quyết định những vấn đề thuộc thẩm quyền của thường trực huyện ủy đã được ban thường vụ ủy quyền; cho ý kiến đề xử lý kịp thời những công việc hằng ngày vượt quá thẩm quyền cá nhân của từng đồng chí trong thường trực huyện ủy.

- Tùy nội dung mỗi phiên họp, thành phần mời dự hội nghị thường trực huyện ủy có thể gồm: Chánh văn phòng huyện ủy; chánh văn phòng Hội đồng nhân dân, chánh văn phòng Ủy ban nhân dân; đại diện các cơ quan nhà nước, các cơ quan chuyên trách tham mưu, giúp việc huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và các ngành chức năng có liên quan.

2. Thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ trong sinh hoạt thường trực huyện ủy

- Khi giải quyết những công việc được ban thường vụ ủy quyền, thường trực huyện ủy phải bàn tập thể và quyết định trên cơ sở tán thành của mọi thành viên trong thường trực; đối với những vấn đề còn có ý kiến khác nhau, nhất là trong công tác tổ chức và cán bộ, trong dự án đầu tư xây dựng cơ bản...thì cần tiếp tục chuẩn bị chu đáo để bàn lại, thảo luận kỹ lưỡng, nếu vẫn chưa thống nhất thì báo cáo ban thường vụ xem xét, quyết định.

- Đối với những công việc chuẩn bị để trình ban thường vụ, ban chấp hành đảng bộ cần bảo đảm sự nhất trí cao trong thường trực huyện ủy; trường hợp đã thảo luận kỹ mà vẫn chưa có sự nhất trí thì khi báo cáo ban thường vụ cần trình bày rõ các ý kiến khác nhau để ban thường vụ xem xét, quyết định.

3. Văn bản hóa các kết luận của thường trực huyện ủy

Các kết luận và quyết định xử lý công việc của thường trực huyện ủy được ban thường vụ ủy quyền đều được văn bản hóa dưới danh nghĩa của ban thường vụ huyện ủy và được gửi đến các tổ chức, cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của thường trực huyện ủy có tính đôn đốc, nhắc nhở trong giải quyết công việc hằng ngày và giữa hai kỳ họp của ban thường vụ; các quyết định xử lý cụ thể của mỗi đồng chí thành viên trong thường trực khi lấy danh nghĩa thường trực huyện ủy để giải quyết công việc đều phải do văn phòng huyện ủy thông báo bằng văn bản, trừ những trường hợp các đồng chí thường trực huyện ủy cần chỉ đạo hoặc xử lý trực tiếp.

Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể thường trực và của từng đồng chí trong thường trực huyện ủy phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

4. Thực hiện chế độ tự phê bình và phê bình

Hằng năm, cùng với kiểm điểm sự lãnh đạo, chỉ đạo của ban thường vụ huyện ủy, cần kiểm điểm trách nhiệm của tập thể thường trực huyện ủy để ban chấp hành đảng bộ huyện xem xét, góp ý. Bí thư và các phó bí thư tiến hành tự phê bình và phê bình trong hội nghị kiểm điểm của tập thể và cá nhân ban thường vụ huyện ủy về thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, trong chỉ bộ nơi sinh hoạt về thực hiện chức trách, nhiệm vụ đảng viên, có nhận xét của chi ủy nơi cư trú; kết quả kiểm điểm được thông báo với hội nghị ban chấp hành đảng bộ huyện để lấy ý kiến theo quy định. Bí thư và các phó bí thư kiểm điểm nghiêm túc theo yêu cầu và nội dung gợi ý kiểm điểm của cấp trên (nếu có).

Điều 16. Các mối quan hệ khác

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và mối quan hệ công tác, huyện ủy nghiên cứu, bổ sung mối quan hệ công tác khác phù hợp với tình hình của địa phương. Đồng thời, việc xây dựng quy chế đối với mô hình chính quyền đô thị, các địa phương căn cứ vào các văn bản có liên quan của cấp trên để cụ thể hóa cho phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

Chương IV

NGUYÊN TẮC VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 17. Nguyên tắc làm việc

1. Huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách; thiểu số phục tùng đa số, cấp dưới phục tùng cấp trên, cá nhân phục tùng tổ chức; chấp hành

nghiêm Cương lĩnh, Điều lệ Đảng, các nghị quyết, chỉ thị của cấp trên và nghị quyết của đại hội đảng bộ huyện.

2. Cá nhân được quyền phát biểu và bảo lưu ý kiến của mình nhưng phải chấp hành nghị quyết của tập thể. Ý kiến bảo lưu có thể được phản ánh lên cấp trên nhưng không được tuyên truyền, phổ biến ra bên ngoài.

3. Bảo đảm sự lãnh đạo toàn diện, thống nhất của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy; phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị; nêu cao tính chủ động, sáng tạo, tự chịu trách nhiệm của mỗi cá nhân, nhất là người đứng đầu. Thực hiện phân cấp, phân quyền gắn với tăng cường kiểm tra, giám sát.

Điều 18. Thực hiện chương trình công tác

1. Huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy làm việc theo chương trình, kế hoạch công tác đã được tập thể thông qua; theo chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên hoặc khi có yêu cầu đột xuất.

Huyện ủy có chương trình công tác toàn khoá và hằng năm. Ban thường vụ huyện ủy làm việc theo chương trình công tác toàn khoá, hằng năm, 6 tháng, hằng quý, hằng tháng (có điều chỉnh khi cần thiết).

2. Văn phòng huyện ủy phối hợp với các cơ quan tham mưu, giúp việc của huyện ủy, các cơ quan chuyên môn của hội đồng nhân dân, ủy ban nhân dân huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan xây dựng chương trình làm việc của huyện ủy, ban thường vụ, thường trực huyện ủy trong từng thời gian cụ thể.

3. Ủy viên ban chấp hành, ủy viên ban thường vụ, thường trực huyện ủy trên cơ sở chương trình công tác của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy, chủ động xây dựng chương trình, kế hoạch công tác của mình, tăng cường làm việc với cấp dưới và cơ sở; thường xuyên tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

Điều 19. Chế độ hội nghị của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy

1. Huyện ủy họp ba tháng một lần, khi ban thường vụ thấy cần thiết hoặc khi có trên 1/2 ủy viên ban chấp hành đảng bộ huyện đề nghị thì ban thường vụ quyết định triệu tập hội nghị huyện ủy đột xuất. Ban thường vụ họp ít nhất ...lần/tháng, họp đột xuất khi cần, do thường trực huyện ủy chuẩn bị nội dung và triệu tập. Hội nghị huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên tham dự.

Các ủy viên Ủy ban kiểm tra huyện ủy không là huyện ủy viên được mời dự hội nghị huyện ủy (*trừ nội dung cần họp riêng*). Tùy theo nội dung, ban thường vụ có thể mời một số đồng chí thủ trưởng các cơ quan, đơn vị không phải là huyện ủy viên có liên quan đến nội dung hội nghị dự họp và báo cáo với huyện ủy tại hội nghị (nếu thấy cần thiết).

2. Ban thường vụ, thường trực huyện ủy có trách nhiệm chuẩn bị hội nghị huyện ủy, hội nghị ban thường vụ huyện ủy; xác định rõ mục đích, yêu cầu, nội dung, phạm vi của mỗi hội nghị; phân công ủy viên ban thường vụ chủ trì và tổ chức, cá nhân có trách nhiệm chuẩn bị kịp thời, có chất lượng tài liệu phục vụ hội nghị. Đối với những vấn đề đột xuất, chưa có trong chương trình hội nghị, nếu xét thấy quan trọng và cấp thiết, cơ quan, đơn vị chủ trì báo cáo thường trực huyện ủy hoặc ban thường vụ huyện ủy xem xét, quyết định.

3. Các đơn vị được phân công chuẩn bị phải gửi tài liệu phục vụ hội nghị đến văn phòng huyện ủy trước kỳ họp ít nhất ... ngày để thẩm định; văn phòng huyện ủy gửi giấy mời và tài liệu hội nghị đến các thành viên trước kỳ họp ... ngày đối với hội nghị huyện ủy và trước ... ngày đối với hội nghị ban thường vụ huyện ủy (trừ trường hợp hội nghị đột xuất).

Điều 20. Chế độ thông tin, báo cáo, học tập và bảo mật

1. Thường trực huyện ủy giao văn phòng huyện ủy chủ trì, phối hợp ban tuyên giáo huyện ủy có trách nhiệm cung cấp đầy đủ, kịp thời các thông tin theo quy định và những vấn đề nổi bật hằng tuần của đảng bộ cho các đồng chí ủy viên ban chấp hành đảng bộ.

2. Định kỳ hằng tháng, quý, 6 tháng, năm, các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc, cơ quan tham mưu, giúp việc của huyện ủy, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội, thủ trưởng các cơ quan cấp huyện báo cáo (bằng văn bản) với ban thường vụ huyện ủy về tình hình, kết quả triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các nghị quyết, chỉ thị, văn bản chỉ đạo của huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy và việc thực hiện nhiệm vụ chính trị được giao. Khi có tình hình, công việc đột xuất, cấp thiết hoặc vượt quá thẩm quyền phải kịp thời báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của thường trực, ban thường vụ huyện ủy.

3. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ phải thường xuyên tự giác học tập, tham gia các lớp bồi dưỡng lý luận chính trị, cập nhật kiến thức mới; thực hiện nghiêm chế độ bảo mật, kỷ luật phát ngôn theo quy định của Đảng và Nhà nước.

Điều 21. Chế độ ban hành, quản lý văn bản

1. Các kết luận và quyết định xử lý công việc của thường trực huyện ủy được ban thường vụ ủy quyền đều được văn bản hoá theo quy định và được gửi đến các tổ chức, cá nhân có nhiệm vụ thực hiện. Các ý kiến chỉ đạo của thường trực huyện ủy tại các cuộc họp hoặc làm việc đều phải do văn phòng huyện ủy thông báo bằng văn bản (trừ những việc các đồng chí thường trực huyện ủy trực tiếp chỉ đạo xử lý và không yêu cầu ra văn bản).

2. Các kết luận, quyết định, các văn bản chỉ đạo của tập thể thường trực và của từng đồng chí trong thường trực phải bảo đảm đúng thể thức, thể loại

văn bản của Đảng, ký ban hành đúng thẩm quyền và được phát hành, quản lý, lưu trữ theo quy định hiện hành.

3. Nghị quyết, quyết định của huyện ủy, ban thường vụ phải có trên 1/2 số thành viên tán thành. Trong một số trường hợp, do nội dung vấn đề phải giải quyết không phức tạp hoặc không tổ chức họp ban thường vụ được thì thường trực huyện ủy chỉ đạo văn phòng huyện ủy gửi xin ý kiến ban thường vụ bằng văn bản (*trừ công tác cán bộ; công tác kiểm tra, giám sát và những vấn đề quan trọng khác*), khi có trên 1/2 thành viên ban thường vụ tán thành thì ý kiến quá bán đó coi như nghị quyết của cuộc họp; trường hợp, tuy có trên 1/2 thành viên tán thành, nhưng còn có ý kiến khác nhau thì cần đưa ra hội nghị ban thường vụ thảo luận, tạo sự thống nhất trước khi quyết định.

Điều 22. Thực hiện chế độ tự phê bình, phê bình và chất vấn

1. Hằng năm, tập thể ban thường vụ huyện ủy và các đồng chí bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ tiến hành kiểm điểm tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định. Kết quả kiểm điểm được báo cáo tại hội nghị huyện ủy để lấy ý kiến góp ý và gửi cấp trên theo quy định.

2. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ phải gương mẫu tham gia sinh hoạt đảng, thường xuyên tự phê bình và phê bình, kiểm điểm trách nhiệm nêu gương theo quy định.

3. Cuối nhiệm kỳ, huyện ủy kiểm điểm công tác lãnh đạo, chỉ đạo; ủy viên ban chấp hành đảng bộ, ủy viên ban thường vụ huyện ủy tiến hành tự phê bình và phê bình gắn với kiểm điểm, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết đại hội.

4. Trong các hội nghị huyện ủy, dành thời gian thích hợp để các đồng chí huyện ủy viên thực hiện chất vấn và trả lời chất vấn theo quy định.

Điều 23. Chế độ đi công tác cơ sở, tiếp xúc với cán bộ, đảng viên và nhân dân

1. Hằng năm, ban thường vụ huyện ủy làm việc với các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc để nắm tình hình và tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Thành viên thường trực huyện ủy chủ động xây dựng kế hoạch làm việc với Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và tiếp xúc, đối thoại với cán bộ, đảng viên và nhân dân.

3. Ủy viên ban chấp hành đảng bộ xây dựng kế hoạch, dành thời gian phù hợp đi công tác cơ sở để nắm bắt tình hình, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; lắng nghe tâm tư, nguyện vọng, đề xuất, kiến nghị của cán bộ, đảng viên, nhân dân, qua đó giúp cơ sở kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc.

Điều 24. Tổ chức sơ kết, tổng kết các nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của huyện ủy

1. Căn cứ quy định và yêu cầu công tác lãnh đạo, chỉ đạo, ban thường vụ huyện ủy chỉ đạo sơ kết, tổng kết việc thực hiện nghị quyết, chỉ thị, quy định, kết luận của cấp trên và của huyện ủy; báo cáo với cấp trên và thông báo cho cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc theo quy định.

2. Ban thường vụ huyện ủy giao các đơn vị có liên quan chủ trì chịu trách nhiệm tham mưu, chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết. Những vấn đề liên quan nhiều cơ quan, đơn vị thì ban thường vụ giao một đơn vị chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan hoặc thành lập tổ công tác để chuẩn bị nội dung sơ kết, tổng kết.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 25. Tổ chức thực hiện

1. Các đồng chí bí thư, phó bí thư, ủy viên ban thường vụ huyện ủy, ủy viên ban chấp hành đảng bộ và các cấp ủy, tổ chức đảng trực thuộc huyện ủy có trách nhiệm thực hiện nghiêm Quy chế này.

2. Văn phòng huyện ủy chủ trì phối hợp với ban tổ chức huyện ủy, ủy ban kiểm tra huyện ủy và các cơ quan liên quan giúp huyện ủy, ban thường vụ huyện ủy xây dựng, đề xuất sửa đổi, bổ sung và theo dõi việc thực hiện Quy chế. Cuối nhiệm kỳ tổng kết, đánh giá việc thực hiện Quy chế.

3. Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Thường vụ Tỉnh ủy (b/c),
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc tỉnh ủy,
- HĐND, UBND, UB MTTQVN,
- các tổ chức chính trị - xã hội huyện,
- Các đảng ủy, chi ủy trực thuộc,
- Các cơ quan tham mưu, giúp việc huyện ủy,
- Các đồng chí huyện ủy viên,
- Các đồng chí ủy viên UBKT huyện ủy,
- Lưu Văn phòng huyện ủy.

**T/M HUYỆN ỦY
BÍ THƯ**